TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **08**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 02/02/2024
Về việc: *"Ly hôn, giải quyết con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Văn Trung**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Viết Xứng**
Ông Vũ Trung Thành

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà **Đào Thị Quỳnh Nga** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*: Ông **Hà Văn Thái**, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023 về việc "*Ly hôn, giải quyết con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/12/2023, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Th-T**, sinh năm 1990
Địa chỉ: tổ 2, khu phố Phước An, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: **Anh Nguyễn Khánh Q**, sinh năm 1989
Địa chỉ: đội 7, ấp Suối Binh, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Th-T trình bày:

Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th-T và anh Nguyễn Khánh Q chung sống với nhau năm 2019 hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, anh Nguyễn Khánh Q không quan tâm chăm sóc vợ

con, thường xuyên nhậu nhẹt, đánh đập, ngược đãi, không tôn trọng vợ con. Nay chị Nguyễn Thị Th-T xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn gia đình trở nên trầm trọng nên chị Nguyễn Thị Th-T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Khánh Q.

Giải quyết con chung: Trong thời gian chung sống chị Nguyễn Thị Th-T, anh Nguyễn Khánh Q sinh được 02 người con chung là cháu Nguyễn Thị B-P, sinh ngày 23/9/2019 và cháu Nguyễn Khánh Th, sinh ngày 12/12/2021. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th-T yêu cầu được nuôi cả hai người con chung và không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, và các khoản nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Nguyễn Khánh Q được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt, không cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th-T.***

Đại diện VKSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Th-T, xử cho chị Nguyễn Thị Th-T được ly hôn với anh Nguyễn Khánh Q; giao 02 người con chung là cháu Nguyễn Thị B-P, sinh ngày 23/9/2019 và cháu Nguyễn Khánh Th, sinh ngày 12/12/2021 cho chị Nguyễn Thị Th-T trực tiếp, chăm nom nuôi dưỡng; cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung: không xem xét giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th-T và anh Nguyễn Khánh Q chung sống với nhau tự nguyện vào năm 2019 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (Giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 09/8/2019). Xét đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh Nguyễn Khánh Q không tôn trọng, chăm sóc vợ con. Chị Nguyễn Thị Th-T xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, thời gian sống ly thân đã lâu nên chị Nguyễn Thị Th-T yêu cầu giải quyết được ly hôn với anh Nguyễn Khánh Q.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Khánh Q vắng mặt nhiều lần không đến Tòa án cung cấp ý kiến, tham gia hòa giải, không đưa ra phương án hóa giải mâu thuẫn, đoàn tụ gia đình. Điều này thể hiện anh Nguyễn Khánh Q không có thiện chí hòa giải và mong muốn đoàn tụ gia đình, vợ chồng sống ly thân đã lâu nên cần áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Thị Th-T được ly hôn với anh Nguyễn Khánh Q là phù hợp.

[2] Con chung: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị Th-T và anh Nguyễn Khánh Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị B-P, sinh ngày 23/9/2019 và cháu Nguyễn Khánh Th, sinh ngày 12/12/2021, hiện các con đang sống cùng chị Nguyễn Thị Th-T. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th-T yêu cầu trực tiếp chăm nom nuôi dưỡng các cháu. Anh Nguyễn Khánh Q không đến Tòa án để đưa ra yêu cầu, ý kiến của mình. Để bảo đảm cho những người con chung được chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng tốt nhất sau khi ly hôn, xét cần tiếp tục giao chị Nguyễn Thị Th-T tiếp tục chăm nom nuôi dưỡng các cháu là phù hợp.

[3] Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Th-T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Khánh Q nhiều lấn vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt các đương sự.

[5] Án phí hôn nhân sơ thẩm các bên phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho chị Nguyễn Thị Th-T được ly hôn với anh Nguyễn Khánh Q.

2. Giải quyết về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị B-P, sinh ngày 23/9/2019 và cháu Nguyễn Khánh Th, sinh ngày 12/12/2021 cho chị Nguyễn Thị Th-T trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Th-T cùng các thành viên trong gia đình phải tạo điều kiện cho anh Nguyễn Khánh Q được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó; cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Th-T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 019629 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Chị Nguyễn Thị Th-T, anh Nguyễn Khánh Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Đồng Phú;*
- *CC. THADS huyện Đồng Phú;*
- *UBND xã Đồng Tiến.*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Trung